

1026 - 136 - 141

23-269

Phụ lục I
BIỂU MẪU
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 19 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM TRA, THỬ NGHIỆM CỘT BÊ TÔNG LY TÂM
Số: 51/BB-KIMEC

Hôm nay, ngày 19/10/2023 tại xưởng sản xuất của Công ty cổ phần cơ khí Kiên Giang, gồm có:

I. Thành phần tham gia thử nghiệm gồm:

A. Đại diện Công ty Điện lực Thành phố Cần Thơ

- | | |
|--------------|----------------|
| - Ông: | Chức vụ: |
| - Ông: | Chức vụ: |
| - Ông: | Chức vụ: |

B. Đại diện Liên danh Công ty Caba – Công ty Tiên Đạt Cần Thơ

- | | |
|------------------------|-------------------|
| - Ông: Nguyễn Hồng Bắc | Chức vụ: Giám đốc |
|------------------------|-------------------|

C. Đại diện Công ty cổ phần cơ khí Kiên Giang

- | | |
|--------------------------|------------------------|
| - Ông: Nguyễn Thành Vinh | Chức vụ: Phó Giám đốc. |
|--------------------------|------------------------|

D. Đại diện Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Xây Dựng Phía Nam

- | | |
|------------------------|---------------|
| - Ông: Nguyễn Huy Tiến | Chức vụ: CBKT |
|------------------------|---------------|

II. Nội dung:

1- Thời gian và địa điểm thử nghiệm :

- Bắt đầu: 08 giờ 00 phút
- Kết thúc: 11 giờ 00 phút
- Địa điểm: Tại xưởng sản xuất của Công ty cổ phần cơ khí Kiên Giang

2- Căn cứ thử nghiệm:

- Tiêu chuẩn 5847:2016: Cột điện bê tông ly tâm.
- Hồ sơ yêu cầu thuộc Gói thầu: Xây lắp công trình Phát triển lưới điện phân phối khu vực Quận Ninh Kiều (năm 2023) và công trình Xây dựng mới 02 mạch ĐDTA 3 pha 22kV, bên trái Quốc lộ 91B , từ trụ 113-474LH đến trụ 180-474LH.
- Dự án: Phát triển lưới điện phân phối khu vực Quận Ninh Kiều (năm 2023) và Xây dựng mới 02 mạch ĐDTA 3 pha 22kV, bên trái Quốc lộ 91B, từ trụ 113-474LH (đối diện đường Nguyễn Việt Xuân) đến trụ 180- 474LH (Cầu Giáo Dẫn).

nhc

3- Dụng cụ kiểm tra, thử nghiệm:

- Đồng hồ loại CAP2000 số hiệu NA, kiểm định ngày 18/10/2022 đến ngày 18/10/2023.

- Thước lá, thước dây.

- Súng bắn bê tông loại CZ3 A, số hiệu NA, kiểm định: 01/2023 đến 01/2024.

4- Môi trường thử nghiệm: Thời tiết: Nắng, Nhiệt độ 36⁰C.

5- Số lượng hàng hóa, phân lô và đo thông mạch tiếp địa:

Stt	Loại cột	Số lượng		Phân lô	Kiểm tra ngoại quan			Thông mạch tiếp địa		SL kiểm tra thử tải, uốn gãy...
		Hộp đồng	Tại kho		SL	Đ	K	Đ	K	
1	Trụ BTLT DUL 16m-F1100 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 6m + Ngọn 10m) ĐK Ngọn 190 mm	78	78	Lô 1	4	X				2
2	Trụ BTLT DUL 18m-F1100 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 6m + Ngọn 12m) ĐK Ngọn 190 mm	4	4	Lô 2	3	X				1
3	Trụ BTLT DUL 20m-F1300 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 8m + Ngọn 12m) ĐK Ngọn 230 mm	6	6	Lô 2	3	X				1
4	Đà cân BTCT 1,5m	75	75	Lô 3	10	X				

Ghi chú: Đ: Đạt;

K: Không đạt;

SL: Số lượng.

6- Kết quả kiểm tra khả năng chịu tải tại lực phá hủy ($k \geq 2$):

6.1- Lô 01: Trụ BTLT DUL 16m-F1100 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 6m + Ngọn 10m) ĐK Ngọn 190 mm:

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	16.015		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		191		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		404		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf		Số vết nứt nổi tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn
	F = 11,0kN ~ 1122 kgf					

Handwritten signature

					nhất (mm)
25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0,0...
100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	...	0,...
Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 22,0kN ~ 2244 kgf		
Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		2244 kgf: cột chưa gãy		

6.2- Lô 01: Trụ BTLT DUL 16m-F1100 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 6m + Ngọn 10m) ĐK Ngọn 190 mm:

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	16.020		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		191		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		404		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nối tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	F = 11,0kN ~ 1122 kgf					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0,0...
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	...	0,...
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 22,0kN ~ 2244 kgf		
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		2244 kgf: cột chưa gãy		

6.3- Lô 02: Trụ BTLT DUL 18m-F1100 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 6m + Ngọn 12m) ĐK Ngọn 190 mm:

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	18.015		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		191		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		433		
	Lực đầu cột theo quy định			Số vết nứt	Số	Bề rộng

nhk

4	F = 11,0kN ~ 1122 kgf	kgf	TCVN 5847-2016	nổi tiếp vòng quanh thân cột	lượng vết nứt	vết nứt lớn nhất (mm)
	25%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0,0...
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	...	0,...
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 22,0kN ~ 2244 kgf		
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		2244 kgf: cột chưa gãy		

**6.4- Lô 03: Trụ BTLT DUL 20m-F1300 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 8m + Ngọn 12m)
ĐK Ngọn 230 mm:**

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	20.020		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		231		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		497		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nổi tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	F = 13,0kN ~ 1326 kgf					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0,0...
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	...	0,...
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 26,0kN ~ 2652 kgf		
Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf	2652 kgf: cột chưa gãy				

Handwritten signature

Kết luận:

Stt	Loại cột thử	Đạt	Không đạt
1	Trụ BTLT DUL 16m-F1100 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 6m + Ngọn 10m) ĐK Ngọn 190 mm	X	
2	Trụ BTLT DUL 18m-F1100 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 6m + Ngọn 12m) ĐK Ngọn 190 mm	X	
3	Trụ BTLT DUL 20m-F1300 Kgf (k=2) (2 đoạn: Góc 8m + Ngọn 12m) ĐK Ngọn 230 mm	X	
4	Đà cản BTCT 1,5m	X	

7- Kiểm tra thép: Số lượng, cách bố trí thép cột phù hợp theo hồ sơ thiết kế của chủng loại cột.

Các cột thuộc lô cột được kiểm tra đạt chất lượng yêu cầu.

Biên bản được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 01 bản. Các bên tham gia thử nghiệm cùng thống nhất ký tên.

Các thành viên tham gia thử nghiệm:

1. Công ty Điện lực Cần Thơ:

.....
.....
.....

2. Đại diện Công ty cổ phần cơ khí Kiên Giang:

Ông: Nguyễn Thành Vinh



3. Đại diện Liên danh Công ty Caba – Công ty Tiên Đạt Cần Thơ:

Ông: *Nguyễn Hồng Bắc*



4. Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Xây Dựng Phía Nam:

Ông: Nguyễn Huy Tiên

.....